

NHU CẦU HỘI NHẬP CỦA TRẺ NHIỄM HIV/AIDS TẠI TRUNG TÂM MAI HÒA THÁNG 4 NĂM 2008

Phạm Hằng Hà*, Phạm Thị Lan Anh*

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Đây là một nghiên cứu định tính nhằm tìm hiểu nhu cầu hội nhập của trẻ nhiễm HIV/AIDS; đồng thời tìm hiểu hiệu quả hoạt động cũng như những mặt còn tồn tại của mô hình chăm sóc trẻ nhiễm HIV của trung tâm Mai Hòa năm 2008. Qua đó nghiên cứu đề ra một số giải pháp với mong muốn hạn chế phần nào những trở ngại mà trung tâm gặp phải trong tiến trình hỗ trợ các em nhiễm HIV hội nhập với cộng đồng.

Mục tiêu cụ thể: Tìm hiểu nhu cầu hội nhập của các em nhiễm HIV/AIDS tại trung tâm Mai Hòa năm 2008. Tìm hiểu những mặt còn tồn tại của mô hình chăm sóc trẻ bị nhiễm tại trung tâm Mai Hòa trong vấn đề hội nhập.

Phương pháp nghiên cứu: nghiên cứu thăm dò qua khảo sát 03 cuộc thảo luận nhóm và 09 cuộc phỏng vấn sâu kết hợp một số phương pháp nhằm làm tăng tính tham gia của trẻ nhỏ.

Kết quả nghiên cứu: Sau khi tiến hành, nghiên cứu đã tìm hiểu được tâm tư, nguyện vọng của các em nhỏ hiện sống tại trung tâm; thu thập được thông tin về việc trung tâm đã đáp ứng được phần lớn các nhu cầu thiết yếu nhằm duy trì sự sống cũng như giảm sự khác biệt giữa các em với bạn bè cùng trang lứa đồng thời ghi nhận những khó khăn mà trung tâm gặp phải trong việc hỗ trợ các em nhiễm hội nhập với cộng đồng địa phương.

Kết luận: Cần có sự phối hợp giữa các ban ngành đoàn thể trong việc hỗ trợ các em bị nhiễm HIV/AIDS hòa nhập với cộng đồng địa phương thông qua việc thay đổi nhận thức của người dân về HIV/AIDS và tăng sự cảm thông với hoàn cảnh và sự khác biệt mà các em đang phải gánh chịu.

Từ khóa: Trẻ nhiễm HIV/AIDS, trung tâm Mai Hòa, nhu cầu hội nhập, mô hình chăm sóc trẻ nhiễm, mong muốn của trẻ nhiễm HIV, hỗ trợ trẻ nhiễm, nghiên cứu thăm dò, thảo luận nhóm, phỏng vấn sâu.

ABSTRACT

HIV CHILDREN'S NEEDS OF INTEGRATION INTO COMMUNITY AT MAI HOA CENTRE
ON APRIL 2008

Pham Hang Ha, Pham Thi Lan Anh * Y Hoc TP. Ho Chi Minh * Vol.14 -Supplement of No 1-2010: 211-217

Background: This is a qualitative research to explore the HIV children's demand of integration into the community; the effectiveness of Mai Hoa centre's model taking care of HIV children; and the shortcomings of this model in 2008 so that researchers can recommend some potential solutions to support HIV children's assimilation into the community.

Objectives: To explore the demand of HIV children to integrate at Mai Hoa centre, to rectify the shortcomings of Mai Hoa's model taking care of HIV children in 2008.

Methods: Three extensive group discussions and nine in-depth interviews along with some other approaches were conducted to carry out the study.

Results: The research shows the necessity and desire of HIV children to integrate into the local community. The study also recognizes certain obstacles that Mai Hoa centre is confronting in its constant effort to support HIV children to assimilate into the community.

* Khoa Y tế Công cộng - Đại học Y Dược Tp. HCM

Địa chỉ liên hệ: CN. Phạm Hằng Hà

ĐT: 0913132313

Email: phamhangha84@gmail.com

Conculsion: *The collaboration among involved organizations is necessary to help HIV children to effectively merge with the community especially by raising the awarness of the citizens about HIV.*

Keywords: *HIV children, Mai Hoa centre, needs of integration, model of taking care of HIV children, desire of HIV children, support of HIV children, extensive group disccusion, in-depth interview.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Thế giới hiện tại đang đứng trước nhiều thách thức: chiến tranh, đói nghèo, thiên tai và bệnh tật. Hàng năm hơn 10 triệu trẻ em dưới 5 tuổi chết đi do những căn bệnh mà chúng ta có thể ngăn ngừa được trong đó có HIV/AIDS. Đến năm 2007, có khoảng 2,5 triệu trẻ em trên toàn thế giới chết đi vì AIDS và con số mắc mới trong năm lên tới 420 000 trẻ. Riêng tại Việt Nam, giữa năm 1995 – 2002 số lượng trẻ bị nhiễm gia tăng nhanh chóng từ 2 đến 2166 trường hợp.

Như bao trẻ em khác cần được sự nuôi dưỡng, che chở của gia đình và xã hội, những trẻ bị nhiễm HIV/AIDS đòi hỏi các điều kiện chăm sóc tốt hơn về dinh dưỡng, y tế đặc biệt là sự nâng đỡ về mặt tinh thần. Thế nhưng những định kiến khắt khe của xã hội, những lo sợ về căn bệnh đã tạo nên bức tường vô hình ngăn cản sự hội nhập của trẻ bị nhiễm HIV/AIDS với cộng đồng; và đây cũng là một trong những nguyên nhân gây trở ngại cho mọi nỗ lực nhằm ngăn chặn sự lây lan của đại dịch này trên toàn cầu. Hiện nay trên thế giới, nhiều trung tâm chăm sóc trẻ bị nhiễm HIV/AIDS đã được xây dựng nhằm hỗ trợ các em có một cuộc sống bình thường như bao trẻ em khác. Tuy nhiên trong tiến trình thực hiện, các trung tâm này gặp không ít khó khăn khách quan và chủ quan trong vấn đề giúp các em hội nhập với cộng đồng. Xuất phát từ lí do trên, chúng tôi quyết định thực hiện đề tài này với mong muốn thay mặt các em nói lên những tâm tư nguyện vọng và trăn trở của các em trong vấn đề hội nhập với thế giới bên ngoài.

MỤC TIÊU NGHIÊN CỨU

Mục tiêu chung: Tìm hiểu nhu cầu hội nhập của các em bị nhiễm HIV/AIDS tại trung tâm

Mai Hòa năm 2008. Tìm hiểu những thành quả đạt được cũng như những mặt còn tồn tại của mô hình chăm sóc trẻ bị nhiễm tại Trung tâm Mai Hòa trong vấn đề hội nhập

Mục tiêu cụ thể

Tìm hiểu những mong muốn của các em bị nhiễm HIV/AIDS tại trung tâm Mai Hòa trong vấn đề hội nhập với cộng đồng

Tìm hiểu những nhu cầu đã được trung tâm Mai Hòa đáp ứng cho trẻ nhiễm HIV/AIDS về vấn đề hội nhập.

Tìm hiểu những rào cản gây trở ngại trong vấn đề hội nhập của các em bị nhiễm HIV/AIDS tại trung tâm Mai Hòa từ phía gia đình, nhà trường, cộng đồng và bản thân các em.

ĐỐI TƯỢNG - PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Thiết kế nghiên cứu

Nghiên cứu thăm dò

Dân số nghiên cứu

- Nhóm đối tượng đích: Toàn bộ trẻ em bị nhiễm HIV tại trung tâm Mai Hòa, xã An Nhơn Tây, huyện Củ Chi.
- Nhóm đối tượng liên quan bao gồm: người quản lý trung tâm, nhân viên chăm sóc trẻ và đại diện chính quyền địa phương.

Phương pháp chọn mẫu

- Tổ chức 03 cuộc thảo luận nhóm, cụ thể 02 nhóm trẻ bị nhiễm và 01 nhóm nhân viên chăm sóc trẻ.
- Tổ chức 09 cuộc phỏng vấn sâu, cụ thể 06 trẻ nhiễm, 02 người chăm sóc trẻ (người quản lý và nhân viên trực tiếp chăm sóc) và 01 đại diện chính quyền.

Thu thập số liệu

Phương pháp thu thập

- Phỏng vấn bán cấu trúc (thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu)
- Phương pháp quan sát có sự tham gia
- Ngoài ra để tăng tính tham gia ở trẻ em, nghiên cứu đã sử dụng thêm một số phương pháp khác như: phương pháp trực quan, sắm vai và phương pháp viết

Công cụ thu thập số liệu

- Bảng hướng dẫn phỏng vấn phù hợp với từng đối tượng
- Sổ nhật ký cá nhân ghi chép lại những quan sát được trong quá trình nghiên cứu.
- Đoạn phim ghi hình vở kịch các em đã đóng

Kiểm soát sai lệch số liệu

- Bảng hướng dẫn phỏng vấn sử dụng từ ngữ đơn giản, dễ hiểu, phù hợp với tiếng địa phương và từng đối tượng nghiên cứu; và được tiến hành thử nghiệm trước khi tiến hành nghiên cứu chính thức.
- Tất cả cuộc phỏng vấn đều tiến hành song song ghi chép và ghi âm.
- Tập huấn cho điều tra viên trước khi tiến hành thu thập thông tin và tập hợp trao đổi thông tin sau mỗi cuộc phỏng vấn.
- Kiểm tra chéo thông tin giữa các đối tượng

Kỹ thuật phân tích số liệu

- Các dữ liệu được tổng hợp dưới dạng văn bản từ sổ nhật ký quan sát; bản ghi chú, máy ghi âm từ các cuộc thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu.
- Sau đó được mã hóa theo các mục tiêu nghiên cứu bằng phần mềm Microsoft Excel.
- Cuối cùng được phân tích sâu và trình bày báo cáo kết quả bằng phần mềm Microsoft Word.

Vấn đề y đức

- Chi tiến hành thu thập thông tin khi được sự đồng ý của đối tượng nghiên cứu
- Đảm bảo quyền lợi của người cung cấp thông tin bao gồm thông báo về mục đích và việc sử dụng kết quả nghiên cứu; đảm bảo tính bảo mật thông tin cá nhân
- Đảm bảo trẻ không bị tổn thương bởi các phương pháp nghiên cứu hoặc bị thiệt hại bởi kết quả nghiên cứu

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Đặc tính mẫu

PHƯƠNG PHÁP	ĐỐI TƯỢNG	SỐ LƯỢNG	ĐƠN VỊ
Thảo luận nhóm	Trẻ lớp 1, 2, 3	03	Nhóm
	Trẻ	04	Cá nhân
	Di phụ trách trẻ	01	Cá nhân
Phỏng vấn sâu	Giáo viên	01	Cá nhân
	Nhân viên chăm sóc trẻ	01	Cá nhân
Viết	Trẻ lớp 1, 2, 3	09	Bài
Trực quan	Trẻ lớp 1, 2, 3	08	Bức
Vai sắm	Trẻ lớp 2, 3	01	Vở kịch

Những mong muốn của các em của các em bị nhiễm HIV tại trung tâm Mai Hòa

Sự mất mát mẹ cha, sự ruồng bỏ của gia đình dường như đã đẩy các em vào tình trạng thiếu thốn tình thương và sự hụt hẫng về mặt tinh thần. Những ước mơ thật giản dị một mái ấm gia đình cùng với cha mẹ và anh chị em thương yêu nhau được thể hiện khá rõ nét trong bài viết của các em:

“Con muốn có cha mẹ có sự yêu thương, con muốn có anh chị em luôn yêu thương nhau, con muốn mọi người yêu thương con” – Bài viết của bé gái 12 tuổi

Như bao đứa trẻ khác, các em cũng có nhu cầu được cắp sách đến trường, được học tập, được vui chơi với bạn bè cùng trang lứa

“ Con mong muốn được yêu thương, chăm sóc, đến trường, được học hành, được mọi người quý mến” – Bài viết của bé gái 8 tuổi

Nhận thức được tình trạng bệnh tật của mình, đa số các em ở đây đều mong muốn

khỏe mạnh; tuy nhiên các em có mỗi quan tâm đặc biệt trong vấn đề thuốc điều trị bởi lẽ các em ý thức được thuốc là một trong những yếu tố quan trọng để duy trì sự sống hiện tại “Con mong muốn các bạn được khỏe mạnh và cho có thuốc” – Bài viết của bé gái 12 tuổi

Mất mát, bệnh tật không phải là tất cả; các em còn chịu sự kỳ thị, phân biệt đối xử của cộng đồng

“Con mong muốn mai một lớn lên khi đi ra ngoài đường không ai chê con hết vì con bị bệnh này” – Bài viết của bé gái 14 tuổi

“Con mong muốn các bạn ở ngoài trường không gọi con là SIDA. Con mong muốn các bạn hiểu con, con đâu có lỗi gì đâu” – Bài viết của bé gái 11 tuổi

Những nhu cầu đã được Trung tâm Mai Hòa đáp ứng

Về mặt dinh dưỡng

Mỗi ngày các em ăn 3 bữa chính và 2 bữa xế, vào buổi tối các em được uống thêm sữa. Riêng đối với những em có tình trạng sức khỏe không tốt sẽ được bổ sung thêm một cử sữa vào giữa đêm. Không chỉ đảm bảo về mặt số lượng, khẩu phần ăn của các em cũng phải được đảm bảo về mặt dinh dưỡng

“ Không phải kiêng cử gì hết nói chung là phải có đủ chất đạm, nói chung là nó phải có rau, có thịt có cá...có trái cây...nói chung là phải có đầy đủ những chất đó trong khẩu phần thì dinh dưỡng nó mới đủ” – Nhân viên chăm sóc trẻ.

Về mặt y tế

Việc uống thuốc hàng ngày của các bé đều được giám sát chặt chẽ bởi những người trực tiếp chăm sóc trẻ

“ Ngày nào cũng vậy luôn, dì kêu mấy người lên trước rồi mới uống, rồi dì coi li ai chưa uống thuốc...ví dụ như cái hộp dì bỏ thuốc vô dì để trước li là có cái tên người đó rồi dì kêu người kia kêu người đó lên uống thuốc” – TLN lớp 2

Tùy theo sức khỏe của mỗi bé mà phác đồ điều trị, liều lượng thuốc cũng như số lần uống thuốc trong ngày sẽ khác nhau

“Mỗi cháu có một phác đồ, tức là cái thuốc này tùy theo bác sĩ chỉ định, dựa vào số CD4 rồi dựa vào cái tổng thể của nó, cái tổng trạng của nó đó thì mình phải cho nó uống những thuốc nào, và trước khi đó người ta phải làm những xét nghiệm” – Người quản lý

Mỗi bé có một hồ sơ sức khỏe riêng được ghi chú cẩn thận về tổng trạng và diễn biến bệnh theo từng tháng. Hàng tháng các bé được khám sức khỏe tổng quát do một bác sĩ nhi phụ trách; riêng các bé được điều trị tâm lý thì mỗi tháng 2 lần

“ Một tháng có bác sĩ đến khám một lần và...đó là bác sĩ đến tại chỗ và khi mà khám như vậy bác sĩ coi tổng trạng và một tháng như vậy nhưng khi cần thì có các bác sĩ khác ở, mỗi lần mà nó phát sinh ra cái bệnh gì đấy thì đều có bác sĩ chăm sóc. Tâm lý thì có một bác sĩ một tháng thì bác đến hai lần à” – PVS người quản lý

Đối với những trường hợp bệnh nặng, trung tâm không đủ khả năng chăm sóc y tế thì các bé được chuyển ngay đến các cơ sở y tế

“Những bé nào mà mình thấy ở đây nếu mình không có khả năng về chăm sóc y tế đó thì mình vẫn chuyển lên Nhi đồng, Nhiệt Đới nơi mà tiếp nhận những đứa bé mà bị nhiễm” – PVS người quản lý

Về vệ sinh cá nhân

Vấn đề vệ sinh cá nhân của các em do các cô chăm sóc trẻ trực tiếp đảm nhận từ việc hướng dẫn các em tắm rửa, giặt giũ những đồ dùng cá nhân cho đến việc theo dõi các em giữ gìn vệ sinh nơi sinh hoạt chung và của cá nhân.

“Tắm rửa thì mỗi ngày phải tắm. Tôi thì phải thay đồ ngủ, đồ ngủ thì một tuần giặt 3 lần, đồ mặc bình thường thì mỗi ngày là mỗi thay còn ra giường thì cũng mỗi tuần giặt một lần, còn giường thì mỗi tuần mấy bé cũng làm vệ sinh một lần, trong khi làm vệ sinh thì các cô theo dõi, theo dõi coi các bé làm vệ sinh” – Nhân viên chăm sóc trẻ

Về vệ sinh răng miệng, các em luôn chải răng sau các bữa ăn, đều đặn một ngày 3 lần.

Bên cạnh đó các bé còn được đi khám nha khoa nhiều lần trong năm với mục đích phòng ngừa và điều trị các vấn đề răng miệng nếu có.

Đặc biệt, các bé có ý thức rất cao trong việc giữ gìn vệ sinh khi chải xước

“Dạ phải lấy băng keo dán. Tại vì nếu mà để đó là lây cho mấy người khác” – Bé trai 8 tuổi lớp 1

Về mặt vui chơi giải trí

Các em có thể chơi đa ngay trong khuôn viên Mai Hòa hoặc được dẫn đi chơi xa vào những dịp lễ hè

“Vũng Tàu, đi tắm biển. Con thích đi chơi. Đi chơi đã, đi chơi có mấy chị đi nữa, anh của con nữa” – TLN các bé lớp 1

Về mặt học tập

Đối với các môn học chính khóa, các em được học theo chương trình chung của bộ giáo dục

“Tất cả các môn đều được học giống y như thế theo cùng một chương trình, cùng một phương pháp, theo cùng một loại sách giáo khoa, nói chung là tất cả đều giống y hệt như là bên ngoài” – PVS người quản lý

Bên cạnh đó, các bé còn được hướng dẫn những môn học thiên về năng khiếu như là: vẽ, đàn, múa hát và vi tính; riêng những em nữ còn được dạy những môn nữ công gia chánh như học móc và làm bếp.

“Học đàn, học vi tính, học múa, học hát nè, học nấu bếp, học móc” – TLN lớp 2, 3.

Ngoài việc cung cấp các dụng cụ học tập cho các em cũng như phương tiện dạy học cho thầy cô giáo, trung tâm còn tổ chức những buổi học ngoại khóa để giúp các em tiếp thu các bài học một cách tốt nhất

“Ở đây có những giờ học ngoại khóa là do từ cái yêu cầu của tại trung tâm có nghĩa là những yêu cầu đó là để giúp các em nó đến gần cái đời sống bình thường như các em bên ngoài hơn, giúp các em nó nhận biết hay cảm nhận được những sự vật xung quanh của bên ngoài xã hội để nó nắm bắt được nhiều hơn” – Giáo viên

Những rào cản trong vấn đề hội nhập của các em tại Trung tâm Mai Hòa

Từ phía gia đình

Khi biết được các em bị nhiễm HIV/AIDS gia đình các em thường giấu kín chuyện này bằng cách nhất các em trong nhà, không cho phép tiếp xúc với ai hoặc chối bỏ ruồng rẫy các em

“Dạ, tại vì lúc ngoại phát hiện ra con bị bệnh này, ngoại không muốn cho ai biết hết nên nhất con trong nhà” – Bé gái 12 tuổi lớp 3

“Trước khi vô Mai Hòa, mẹ bỏ con ở cổng chùa xong rồi cổng chùa đi ra xong rồi nuôi con, xong rồi người ta biết SIDA xong rồi đi tới đây” -Bé gái 9 tuổi lớp 2

Khi được hỏi số lần viếng thăm của gia đình sau khi các em được gửi đến Mai Hòa, có em được gia đình lui đến viếng thăm thường xuyên nhưng cũng có em gia đình hầu như không đến thăm nữa.

“Thường xuyên đến thăm ở đây chỉ có bé D thôi, bé D thường được hay ghé thăm thành ra bé hạnh phúc nhất” – Nhân viên chăm sóc trẻ

“Chị T.V đó, chị T.V không bao giờ lên thăm đâu. Mấy năm nay đâu có ai lên thăm chị Thúy Vi đâu” – TLN lớp 2,3

Đối với các bé, việc được rước về nhà chơi đó không chỉ là niềm vui mà có ý nghĩa rất lớn với các em; và cũng chính điều này đã khiến các em nhiều lần bị hụt hẫng thậm chí có em bị chấn động tâm lý sau khi người thân của các em thất hứa

“Khoảng 3-4 tháng sau gì đó bà ngoại gọi điện lên thì nói là Y không được về với mẹ nữa rồi từ đó Y bị hụt hẫng, tự ti thành ra không cần đến ai nữa, ai nói gì cũng không thèm nghe, lại thích nghịch ngợm phá phách” – Nhân viên chăm sóc trẻ

Cho dù những gì các em đã nhận được từ gia đình nhưng trong suy nghĩ các em gia đình luôn có một vị trí nhất định không thể thay thế

“Ngoại ghét con nhưng con vẫn thương ngoại” – PVS bé gái 14 tuổi

“Chúng con đều có một ước mơ chung là đều có cha mẹ để không bị thiệt thòi và xấu hổ” – Trích bài viết của bé gái 13 tuổi

Từ phía nhà trường

Mọi hoạt động của các em: ăn uống, vui chơi, nghỉ ngơi và học hành đều diễn ra trong khuôn viên Mai Hòa. Khi được hỏi nhu cầu hiện tại, các em lớn có mong muốn được đến trường học, được vui chơi cùng với các bạn ngoài trung tâm.

“Được đến trường, có các bạn chơi” – TLN lớp 2,3

Thế nhưng những gì các em nhận được là sự hắt hủi, mỉa mai của bạn bè đồng trang lứa:

“Con đến thì mấy người đó chạy đi chỗ khác. Lúc mà có bé kia lại lượm được ống chích đó, xong rồi đi báo thầy, thầy kêu là không được đụng biết bệnh gì không xong rồi mấy người đó kêu HIV xong rồi cười tui con” – PVS bé gái 8 tuổi

“Các bạn ơi, các bạn ấy cha mẹ không biết dạy dỗ nên các bạn ấy chơi ma túy đấy. Thôi mình đừng có chơi với các bạn ấy” – Đoạn trích trong phim ghi hình

Và đây là nỗi niềm của các em

“Con mong muốn các bạn ngoài trường không gọi con là SIDA. Con mong muốn các bạn hiểu con, con đâu có lỗi gì đâu” – Trích bài viết của bé gái 11 tuổi

Từ phía cộng đồng

Các em tại đây nhận được sự ủng hộ vật chất và tinh thần từ những người khách phương xa. Khi được hỏi những ai quanh đây thường xuyên đến thăm, các em trả lời *“Không có ai hết tron”* – TLN lớp 3

Về phía chính quyền địa phương cho biết trung tâm hoạt động khá độc lập, ngoài hỗ trợ về mặt hành chính giấy tờ có tổ chức viếng thăm các em vào ngày Quốc tế thiếu nhi 01/06 hàng năm

Từ phía bản thân

Bản thân các em cũng có những mặc cảm, tự ti vì không có cha mẹ, vì bệnh tật của mình

“Chúng con đều có một ước mơ chung là đều có cha mẹ để không bị thiệt thòi và xấu hổ. Có lúc chúng con ngồi nhớ lại mà khóc một mình” – Trích bài viết của

bé gái 14 tuổi

“Con mong muốn mai một lớn lên khi đi ra ngoài đường không ai chê con hết vì con bị bệnh này” – Trích bài viết của bé gái 15 tuổi

Bị cô lập bởi các bạn ngoài trường, các em thường chỉ tùm tùm bên nhau mỗi khi ra ngoài. Thế nhưng cũng có một số trường hợp các bé tự cô lập mình với ngay cả các bạn trong cùng một nhà

“Tự bản thân nó tự cô lập thì ở đây đó là ò như cũng có tình trạng như là bé V cũng có lúc nó tự cô lập tại vì nó cảm nhận là nó lớn nhưng mà nó nói các em trong này không nghe tại vì nó biết là nó không cùng chung một cha mẹ” – Nhân viên chăm sóc trẻ

KẾT LUẬN

Như bao đứa trẻ khác, các em tại trung tâm Mai Hòa cũng có những nhu cầu thiết yếu như: cần được chăm sóc, yêu thương, được học hành, đến trường và vui chơi giải trí. Phần lớn các em ở đây đều chịu sự ruồng bỏ của người thân, sự xa lánh và chỉ trích của bạn bè đồng trang lứa. Có lẽ đó là lí do các em mong muốn có thuốc uống, được hết bệnh và trên tất cả đó là niềm khao khát nhận được sự cảm thông và đón nhận của người thân và cộng đồng địa phương.

Trung tâm Mai Hòa đã tạo những điều kiện tốt về mặt dinh dưỡng, y tế, vệ sinh cá nhân, học tập và vui chơi với mong muốn duy trì sự sống cho các em và từng bước đưa các em hội nhập với cộng đồng bên ngoài. Tuy nhiên trong tiến trình thực hiện trung tâm gặp một số khó khăn như sau

- Mô hình chăm sóc bệnh nhân nhiễm HIV/AIDS bao gồm cả người lớn và trẻ em, đây là nét khá đặc biệt, thuận lợi cho sự chăm sóc các em về mặt tinh thần; tuy nhiên việc tách biệt trại người lớn và trẻ em đã gây nhiều hạn chế trong mối liên lạc giữa các em và bệnh nhân người lớn.
- Qua nghiên cứu cho thấy, các em không hoàn toàn bị cô lập với xã hội bên ngoài thế

nhưng các em vẫn chưa nhận được đón nhận bởi cộng đồng nơi các em cư ngụ do người dân địa phương chưa thật sự hiểu về căn bệnh, về các em; từ đó chưa có nhận thức đúng đắn và sự cảm thông sâu sắc với hoàn cảnh cũng như sự khác biệt mà các em đang phải gánh chịu.

Asia. 2007.

KIẾN NGHỊ

Trong quá trình tiến hành nghiên cứu đã xác định nhu cầu và tâm tư nguyện vọng của các em về một mái ấm gia đình. Trung tâm có thể phát huy thế mạnh của mình bằng cách xây dựng những tổ ấm trong đó các thành viên gia đình là những bệnh nhân nhiễm HIV không nơi nương tựa.

Cục phòng chống HIV/AIDS huyện Củ Chi cần kết hợp với chính quyền địa phương tổ chức các buổi truyền thông nói chuyện với người dân địa phương để nâng cao hiểu biết của người dân về căn bệnh AIDS qua đó có những nhận thức đúng đắn và sự cảm thông sâu sắc với trẻ em bị nhiễm HIV nói chung và các em hiện sống tại trung tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Alliance, I.S.t.C., Beyond the target ensuring children benefit from expanded access to HIV/AIDS treatment. 2004. p. 3-21.
2. Barnen, R., Trẻ em là trọng tâm - Cẩm nang về nghiên cứu có sự tham gia của trẻ em. Jo Boyden & Judith Ennew ed. 1997, Sweden: Save the Children Sweden.
3. Gross, V.A.W.a.M., HIV/AIDS information for children: a guide to issues and resources. 1996, New York: H. W. Wilson Company. 6-7.
4. Huấn, P.T.T.Q., Chiến lược quốc gia phòng chống HIV/AIDS ở Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn 2020, C.Y.t.D.p.v.p.c. HIV/AIDS, Editor. p. 5-14.
5. Lansdown, G., The Children's Rights: A Second Chance, S. Bowen, Editor. 2001, International Save the Children Alliance: London. p. 22-27.
6. Save-the-Children, Saving Children's Lives. 2008, Save the Children UK: London. p. 1-7
7. UNAIDS, AIDS epidemic update, UNAIDS/07.27E, Editor. 2007. p. 1-9.
8. UNFPA, Thế nào là kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS, Editor. p. 1-3.
9. UNICEF, A call to action: Children - The missing face of AIDS. 2005. p. 4-11.
10. UK, S.t.C., Research on "Socio-economic impact of HIV/AIDS epidemic on Children in Vietnam". 2003: Ha Noi. p. 42-55.
11. WHO, Good nutrition key to the solution - assert nations as they strive to fight HIV/AIDS and malnutrition in South-East

